

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **01**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120001	QUAN LÊ HOÀNG AN	12A1	
2	120004	DƯƠNG BÌNH AN	12A3	
3	120005	VŨ TRẦN THÁI AN	12A3	
4	120006	HUỖNH VÕ NHẬT AN	12A5	
5	120007	LÊ GIA KHANG AN	12A7	
6	120008	NGUYỄN NGỌC VÂN AN	12A8	
7	120009	HUỖNH TRỌNG ÂN	12A6	
8	120010	LẠI HOÀNG MAI ANH	12A1	
9	120011	TRẦN XUÂN ANH	12A1	
10	120013	LÝ NGỌC BẢO ANH	12A2	
11	120014	PHẠM THỊ QUỲNH ANH	12A2	
12	120015	HỨA CAO NHẬT ANH	12A3	
13	120016	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	12A3	
14	120017	PHẠM BẢO ANH	12A3	
15	120018	ĐÀO HUỖNH ANH	12A4	
16	120019	ĐỖ QUỲNH ANH	12A4	
17	120020	HUỖNH NGỌC LAN ANH	12A4	
18	120021	LƯ NGÔ QUỲNH ANH	12A5	
19	120022	ĐỖ TRUNG ANH	12A6	
20	120023	NGUYỄN QUỲNH ANH	12A6	
21	120024	TRẦN LAN ANH	12A6	
22	120025	KIỀU MINH ANH	12A7	
23	120026	TRẦN NGỌC QUỲNH ANH	12A7	
24	120027	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN ANH	12A8	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **02**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120028	PHAN QUỐC ANH	12A8	
2	120033	NGUYỄN THỊ HẢI BĂNG	12A2	
3	120034	NGUYỄN KHÁNH BĂNG	12A4	
4	120035	TRƯƠNG KHÁNH BĂNG	12A6	
5	120036	BÙI THIÊN BẢO	12A2	
6	120037	HUỖNH LÊ CHÍ BẢO	12A5	
7	120038	ĐẶNG TRẦN GIA BẢO	12A6	
8	120039	MAI NGỌC GIA BẢO	12A7	
9	120040	TRƯƠNG LÊ GIA BẢO	12A8	
10	120043	VÕ TRẦN THIÊN CÁT	12A4	
11	120044	NGUYỄN THẾ CHÂN	12A4	
12	120045	PHẠM NGUYỄN MINH CHÁNH	12A2	
13	120046	NGUYỄN MINH CHÂU	12A6	
14	120049	TRẦN KIM CƯỜNG	12A1	
15	120050	PHẠM HỮU CƯỜNG	12A2	
16	120051	BÙI TRÍ CƯỜNG	12A4	
17	120052	VÕ MINH ĐĂNG	12A5	
18	120053	ĐỖ LÊ CÔNG DANH	12A6	
19	120054	LÊ TRƯỜNG TIẾN ĐẠT	12A2	
20	120055	ĐỖ THÀNH ĐẠT	12A3	
21	120056	ONG PHÁT ĐẠT	12A4	
22	120057	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	12A5	
23	120058	ĐINH LÊ TẤN ĐẠT	12A6	
24	120059	PHẠM THÀNH ĐẠT	12A6	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **03**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120060	CAO THÀNH ĐẠT	12A7	
2	120061	NGUYỄN HOÀNG ĐẠT	12A7	
3	120062	PHAN KIẾN ĐẠT	12A7	
4	120063	TRẦN TÂM DI	12A3	
5	120066	VŨ ĐÌNH ĐÔNG	12A4	
6	120067	PHAN TRỌNG ĐỨC	12A1	
7	120068	VŨ HÀ MINH ĐỨC	12A6	
8	120069	NGUYỄN MINH ĐỨC	12A8	
9	120070	TRẦN THỊ KIM DUNG	12A3	
10	120071	NGUYỄN HOÀNG DUNG	12A4	
11	120072	BÙI TIẾN DŨNG	12A2	
12	120073	LƯƠNG TRÍ DŨNG	12A5	
13	120074	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	12A6	
14	120075	ĐINH NGUYỄN HẢI ĐƯỜNG	12A2	
15	120076	NGUYỄN QUỐC DUY	12A2	
16	120077	ĐOÀN NGUYỄN BẢO DUY	12A5	
17	120078	TÔ NHẬT DUY	12A6	
18	120081	HỒ QUỲNH GIAO	12A3	
19	120082	NGUYỄN MINH GIÁP	12A8	
20	120083	NGUYỄN NGỌC HÀ	12A8	
21	120085	ĐÀO NHƯ HẠ	12A5	
22	120086	ĐINH TRẦN SƠN HẢI	12A2	
23	120087	TRẦN PHAN NGỌC GIA HÂN	12A1	
24	120093	TRẦN GIA HÂN	12A3	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **04**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120094	PHẠM PHÚC GIA HÂN	12A4	
2	120095	KIM GIA HÂN	12A5	
3	120096	LƯ LÂM BẢO HÂN	12A5	
4	120097	NGUYỄN BẢO HÂN	12A7	
5	120098	PHẠM GIA HÂN	12A7	
6	120099	HUỖNH TRƯƠNG BẢO HÂN	12A8	
7	120100	THÁI GIA HÂN	12A8	
8	120103	NGUYỄN THIÊN HÀO	12A3	
9	120104	NGUYỄN PHƯỚC HẢO	12A1	
10	120105	TIÊU ANH HIỆP	12A3	
11	120106	MÃ NGUYỄN ÂU HIẾU	12A2	
12	120107	NGUYỄN THỊ TUYẾT HOA	12A1	
13	120108	VÕ QUỐC HÒA	12A4	
14	120109	NGUYỄN HUY HOÀNG	12A1	
15	120110	NGUYỄN PHẠM HUY HOÀNG	12A2	
16	120111	CAO HUY HOÀNG	12A7	
17	120113	NGUYỄN THÀNH HỌC	12A3	
18	120114	CHIÊM HUÂN HÙNG	12A3	
19	120115	VÕ CHẤN HÙNG	12A4	
20	120116	NGUYỄN THÀNH HÙNG	12A3	
21	120117	PHẠM HUỖNH QUỐC HÙNG	12A4	
22	120118	ĐÀO DUY HÙNG	12A8	
23	120119	PHẠM TRẦN DUY HÙNG	12A8	
24	120120	TRẦN GIA HÙNG	12A8	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **05**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120121	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	12A2	
2	120123	HUỖNH NHẬT HUY	12A3	
3	120124	LÊ QUANG HUY	12A5	
4	120125	NGUYỄN MINH GIA HUY	12A6	
5	120126	TRẦN DIỆP CHẤN HUY	12A7	
6	120127	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	12A7	
7	120128	BÙI HUỖNH VĨ HY	12A1	
8	120129	TRẦN QUANG KHẢI	12A3	
9	120130	PHAN ĐẶNG NHẬT KHẢI	12A4	
10	120131	TRỊNH HOÀNG KHẢI	12A5	
11	120132	PHẠM AN KHANG	12A4	
12	120133	PHAN TRẦN HOÀNG KHANG	12A7	
13	120134	PHẠM HỮU KHANG	12A8	
14	120137	KIỀU KIM KHANH	12A5	
15	120138	TRẦN DUY KHANH	12A6	
16	120139	DANH HUỖNH NGÂN KHÁNH	12A1	
17	120141	ĐƯƠNG QUỐC KHÁNH	12A3	
18	120142	LÊ QUỐC KHÁNH	12A6	
19	120143	PHÙNG ANH KHOA	12A3	
20	120144	HUỖNH VIỆT ĐĂNG KHOA	12A4	
21	120145	NGUYỄN MINH KHOA	12A5	
22	120147	NGUYỄN MINH KHÔI	12A7	
23	120152	LÊ TẤN KIỆT	12A6	
24	120153	TRỊNH TUẤN KIỆT	12A7	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **06**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120154	TRẦN LÊ ANH KIỆT	12A8	
2	120156	TRẦN GIA KIM	12A2	
3	120157	PHAN HUỖNH THIẾT KỶ	12A1	
4	120158	PHẠM NGUYỄN BẢO LAM	12A1	
5	120159	TRẦN DUY LAM	12A4	
6	120160	TRẦN TUỜNG LAM	12A6	
7	120161	NGUYỄN HOÀNG LÂM	12A1	
8	120162	DƯƠNG HOÀNG LÂM	12A2	
9	120163	NGÔ TUỆ LÂM	12A4	
10	120164	NGUYỄN HƯƠNG LAN	12A5	
11	120166	TRẦN CHÍ LIÊM	12A6	
12	120167	TRẦN THANH LIÊM	12A7	
13	120168	LÊ PHAN KHÁNH LINH	12A1	
14	120169	ĐÀO VŨ NGỌC LINH	12A2	
15	120170	HUỖNH NHẤT LINH	12A7	
16	120171	PHẠM PHƯỚC LỘC	12A3	
17	120172	PHẠM HỮU LỘC	12A4	
18	120173	NGUYỄN TRẦN GIA LỘC	12A5	
19	120174	LÊ TẤN LỘC	12A6	
20	120175	NGUYỄN TRÂM TẤN LỘC	12A7	
21	120176	TRƯƠNG QUANG LỘC	12A8	
22	120177	LÂM NGUYỄN TRƯỜNG LONG	12A1	
23	120178	LÊ NGUYỄN HOÀNG LONG	12A8	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **07**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120179	TRẦN NGHIÊM BẢO LONG	12A8	
2	120180	NGUYỄN MINH LUÂN	12A3	
3	120181	TRẦN VIỆT LUYẾN	12A5	
4	120182	BÙI NGỌC MAI	12A7	
5	120183	TẠ NGUYỄN PHƯƠNG MAI	12A8	
6	120185	LÂM GIA MÃN	12A2	
7	120187	HUỶNH LÊ KHÁNH MINH	12A1	
8	120188	NGÔ CÔNG MINH	12A3	
9	120189	LÊ KHÁNH MINH	12A5	
10	120191	TRỊNH NHẬT MY	12A1	
11	120192	NGUYỄN TRÀ MY	12A5	
12	120193	NGUYỄN HOÀNG THẢO MY	12A7	
13	120194	NGUYỄN NGỌC THẢO MY	12A7	
14	120195	ĐINH ĐIỂM MY	12A8	
15	120197	NGUYỄN NGỌC THÚY MỸ	12A8	
16	120198	LÊ PHƯƠNG NAM	12A6	
17	120200	ĐỖ PHƯƠNG NGÂN	12A1	
18	120201	LÊ NGỌC KHÁNH NGÂN	12A1	
19	120203	LÊ NGUYỄN BẢO NGÂN	12A2	
20	120204	HUỶNH THỊ NGỌC NGÂN	12A5	
21	120205	NGUYỄN NGỌC MỸ NGÂN	12A6	
22	120207	LIÊU ĐIỀN BẢO NGHI	12A1	
23	120208	NGUYỄN BẢO NGHI	12A2	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **08**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120209	KIẾN VĨNH NGHI	12A3	
2	120210	CHÂU MỸ NGHI	12A5	
3	120213	PHẠM HOÀNG NGHĨA	12A8	
4	120214	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	12A1	
5	120215	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH NGỌC	12A1	
6	120216	NGUYỄN MINH NGỌC	12A1	
7	120221	HUỶNH THANH NGỌC	12A2	
8	120222	MAI BẢO NGỌC	12A2	
9	120223	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	12A2	
10	120224	DUƠNG ĐOÀN BẢO NGỌC	12A3	
11	120225	ĐẶNG HỒNG NGỌC	12A3	
12	120226	HUỶNH KIM NGỌC	12A4	
13	120227	LƯƠNG BẢO NGỌC	12A4	
14	120228	NGUYỄN ÁNH NGỌC	12A4	
15	120229	TRẦN THANH NGỌC	12A5	
16	120230	TỪ BẢO NGỌC	12A5	
17	120231	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	12A6	
18	120232	NGUYỄN LÊ KHÁNH NGỌC	12A7	
19	120233	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	12A7	
20	120237	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	12A1	
21	120238	DUƠNG THẢO NGUYÊN	12A2	
22	120239	PHÙNG LÊ THUẬN NGUYÊN	12A3	
23	120240	PHẠM THÀNH NGUYÊN	12A5	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **09**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120241	NGUYỄN CÁT NGUYỄN	12A6	
2	120242	PHẠM PHÚC NGUYỄN	12A6	
3	120243	HUỖNH NGUYỄN	12A3	
4	120244	NGUYỄN THANH NHÀN	12A3	
5	120245	VÕ NGÔ TRỌNG NHÂN	12A3	
6	120246	BÙI THIỆN NHÂN	12A8	
7	120247	NGÔ THIỆN NHÂN	12A8	
8	120249	ÂU DƯƠNG KHẢ NHI	12A4	
9	120250	HUỖNH THẢO NHI	12A6	
10	120251	LÊ HUỖNH THIÊN NHI	12A7	
11	120252	NGUYỄN TRƯƠNG YẾN NHI	12A8	
12	120254	NGUYỄN AN NHIÊN	12A6	
13	120255	LÊ QUỲNH NHƯ	12A1	
14	120256	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	12A1	
15	120258	LÊ NGUYỄN HUỖNH NHƯ	12A2	
16	120259	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	12A7	
17	120260	LÂM BẢO NHƯ	12A8	
18	120262	TRẦN HUỖNH NHỰT	12A4	
19	120263	TRẦN MINH NHỰT	12A6	
20	120265	NGUYỄN TIẾN PHÁT	12A2	
21	120266	NGUYỄN HÙNG PHÁT	12A3	
22	120267	TRẦN ĐẶNG ANH PHÁT	12A4	
23	120268	NGUYỄN MINH ĐẠI PHÁT	12A6	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **10**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120269	ĐOÀN NGUYỄN MINH PHÁT	12A7	
2	120272	ĐẶNG CHÂU THIÊN PHÚ	12A7	
3	120273	TRẦN LÊ GIA PHÚ	12A8	
4	120275	NGUYỄN GIA PHÚC	12A1	
5	120276	TRẦN THỤY NHƯ PHÚC	12A2	
6	120277	VÕ HOÀNG PHÚC	12A2	
7	120278	LA GIA PHÚC	12A3	
8	120279	VÕ HỒNG PHÚC	12A4	
9	120280	NGUYỄN THỊNH PHÚC	12A5	
10	120281	NGUYỄN TRẦN GIA PHÚC	12A5	
11	120282	KIỀU MINH PHÚC	12A6	
12	120283	LÊ HỒ TRÚC PHƯƠNG	12A1	
13	120286	PHÙNG QUẾ PHƯƠNG	12A2	
14	120287	TRẦN LAN PHƯƠNG	12A3	
15	120288	THÁI TRƯƠNG Y PHƯƠNG	12A4	
16	120289	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	12A8	
17	120292	CHÂU ĐẠI QUAN	12A6	
18	120293	LÊ HOÀNG QUÂN	12A1	
19	120294	PHAN MINH QUÂN	12A4	
20	120295	CA NGUYỄN VIỆT QUÂN	12A5	
21	120296	NGÔ KHẢ QUÂN	12A6	
22	120297	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	12A8	
23	120298	NGUYỄN MINH QUÂN	12A8	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **11**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120299	TRỊNH MINH QUÂN	12A8	
2	120300	VÕ ĐẶNG BẢO QUANG	12A1	
3	120301	DƯƠNG THỐNG QUỐC	12A4	
4	120302	PHAN TRẦN TÚ QUYÊN	12A1	
5	120304	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	12A3	
6	120305	NGUYỄN THỊ MAI QUỲNH	12A8	
7	120307	ĐẶNG TRƯỜNG SANG	12A1	
8	120308	SỬ TRƯỜNG SƠN	12A2	
9	120309	NGUYỄN HOÀNG SƠN	12A5	
10	120310	MÃ ĐẠI TÀI	12A1	
11	120312	NGUYỄN NHỰT TÂM	12A5	
12	120313	PHẠM HOÀNG MINH TÂM	12A5	
13	120314	TRƯƠNG VIỆT TÂN	12A7	
14	120315	TRẦN PHÚC TẤN	12A8	
15	120317	NGUYỄN VÕ PHƯƠNG HỒNG THẨM	12A7	
16	120318	LÊ QUỐC THẮNG	12A2	
17	120319	TẠ CHIẾN THẮNG	12A8	
18	120320	NGUYỄN HOÀI THANH	12A4	
19	120321	PHAN NGỌC THANH	12A5	
20	120322	TƯỜNG PHI TRÍ THÀNH	12A4	
21	120323	ĐOÀN MINH THÀNH	12A5	
22	120324	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	12A2	
23	120325	NGUYỄN XUÂN THẢO	12A4	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **12**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120328	NGUYỄN THI	12A3	
2	120329	PHAN THANH THIÊN	12A5	
3	120330	TRẦN HỒNG THIỆN	12A4	
4	120331	NGÔ NGỌC TÍN THIỆN	12A6	
5	120332	NGUYỄN LÊ HOÀNG THỊNH	12A1	
6	120334	HỒ PHẠM HƯNG THỊNH	12A2	
7	120335	HUỶNH KHANG THỊNH	12A7	
8	120336	DƯƠNG PHÚC THỊNH	12A8	
9	120337	NGUYỄN PHÚC THỊNH	12A8	
10	120338	ĐỖ MINH THƠ	12A2	
11	120339	CAO THI MỸ THƠ	12A8	
12	120341	CHÂU NGUYỄN ANH THƯ	12A3	
13	120342	HOÀNG ANH THƯ	12A4	
14	120343	LÊ NGỌC LAN THƯ	12A4	
15	120344	BÙI THỊ ANH THƯ	12A5	
16	120345	NGUYỄN MINH THƯ	12A6	
17	120346	TRẦN NGỌC THƯ	12A7	
18	120347	ĐOÀN THỊ MINH THƯ	12A8	
19	120349	ĐẶNG HÒA THUẬN	12A2	
20	120350	NGUYỄN HỮU THUẬN	12A4	
21	120352	LIÊU PHAN NGỌC THÙY	12A2	
22	120354	TRẦN PHAN BẢO THY	12A3	
23	120355	NGUYỄN HỒNG BẢO THY	12A4	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **13**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120356	PHẠM NGUYỄN LAM THY	12A5	
2	120358	VŨ MẠNH TIẾN	12A2	
3	120359	NGUYỄN DƯ TIẾN	12A8	
4	120360	VÕ NGỌC TOÀN	12A3	
5	120362	ĐINH ĐẶNG HUYỀN TRÂN	12A1	
6	120363	LÊ NGUYỄN BẢO TRÂN	12A2	
7	120364	LÝ NGỌC TRÂN	12A2	
8	120365	TRƯƠNG BẢO TRÂN	12A5	
9	120366	LÊ THANH BẢO TRÂN	12A6	
10	120367	PHÙNG NHẢ TRÂN	12A7	
11	120368	VŨ NGỌC KHÁNH TRÂN	12A7	
12	120370	ĐỖ NGỌC TRIẾT	12A3	
13	120371	LÊ MINH TRIẾT	12A6	
14	120372	LÊ BÌNH TRỌNG	12A4	
15	120373	NGUYỄN QUỐC TRỌNG	12A5	
16	120374	TRẦN NGỌC THANH TRÚC	12A1	
17	120376	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	12A6	
18	120377	MAI LÂM THANH TRÚC	12A7	
19	120378	TRƯƠNG LÝ KHÁNH TRUNG	12A4	
20	120381	TRẦN VIỆT TÚ	12A7	
21	120382	LÊ HỮU TUẤN	12A6	
22	120383	HUỲNH LƯƠNG LAM TUỆ	12A5	
23	120385	NGUYỄN CÁT TƯỜNG	12A2	

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẦN THƠ  
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VIỆT HỒNG

**DANH SÁCH NIÊM YẾT**

Phòng số: **14**

Môn: **VẬT LÝ**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Lớp	Ghi chú
1	120386	NGUYỄN MAI CÁT TƯỜNG	12A3	
2	120387	LIÊU VĨNH TƯỜNG	12A5	
3	120388	LÊ CÁT TƯỜNG	12A8	
4	120390	NGÔ MỸ UYÊN	12A5	
5	120391	NGUYỄN THÀNH VĨ	12A8	
6	120392	NGUYỄN KHÁNH VIỆT	12A3	
7	120394	TRẦN VŨ PHƯỚC VĨNH	12A3	
8	120395	TRẦN CHÍ VĨNH	12A7	
9	120396	PHAN HOÀNG VŨ	12A1	
10	120397	NGUYỄN TRÌNH LONG VŨ	12A2	
11	120398	NGUYỄN PHƯƠNG HOÀN VŨ	12A7	
12	120399	LÝ HOÀNG YẾN VY	12A1	
13	120400	PHAN THÁI VY	12A1	
14	120402	HUỶNH THANH VY	12A2	
15	120403	BÙI TƯỜNG VY	12A4	
16	120404	HUỶNH LÊ PHƯƠNG VY	12A4	
17	120405	NGUYỄN HOÀNG KHẢ VY	12A5	
18	120406	ĐINH HỒNG TƯỜNG VY	12A6	
19	120407	LÊ BẢO VY	12A7	
20	120408	NGUYỄN LÂM PHƯƠNG VY	12A7	
21	120409	TRỊNH NGỌC THÚY VY	12A7	
22	120412	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	12A5	
23	120413	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	12A8	